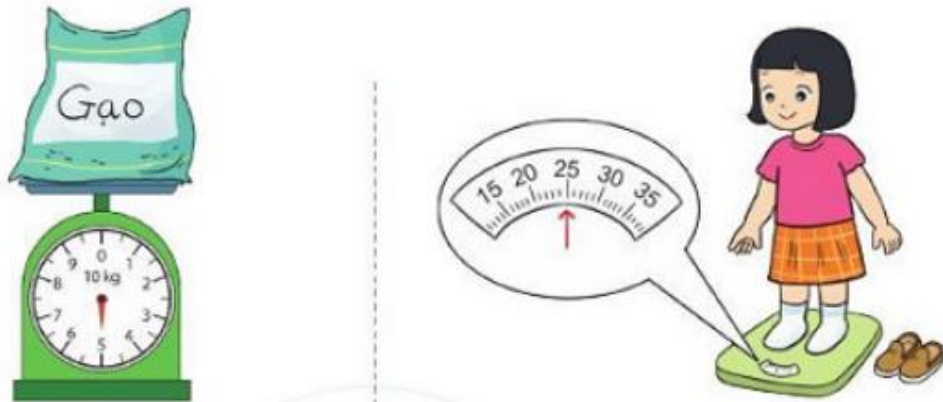


Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo hướng dẫn giải bài tập Toán lớp 2: Luyện tập chung trang 80, 81 - Cánh Diều được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Giải bài tập Toán 2 bài: Luyện tập chung - Cánh diều.


Bài 1 (trang 80 SGK Toán 2 tập 1)

a) Tìm số thích hợp thay cho dấu ? trong ô trống.



The illustration shows two weighing scenarios. On the left, a green bag of rice labeled 'Gạo' sits on a green kitchen scale. The scale's dial has numbers from 0 to 10, with a '10 kg' label. The needle points to the number 5. Below the scale is the text 'Túi gạo cân nặng ? kg.' with a pink box around the question mark. On the right, a girl named Lan stands on a green platform scale. A speech bubble above her shows a dial with numbers 15, 20, 25, 30, and 35. The needle points to 25. Below her is the text 'Bạn Lan cân nặng ? kg.' with a pink box around the question mark.

b) Tìm số thích hợp thay cho dấu ? trong ô trống.



The illustration shows a collection of water containers. On the left is a large teal jug labeled '10 l'. To its right are two identical glass jugs, each labeled '3 l'. Further right are three identical glass bottles, each labeled '2 l'. Below these containers is a pink box containing a question mark, followed by the letter 'l'. The background has a faint watermark that says 'Cánh Diều'.

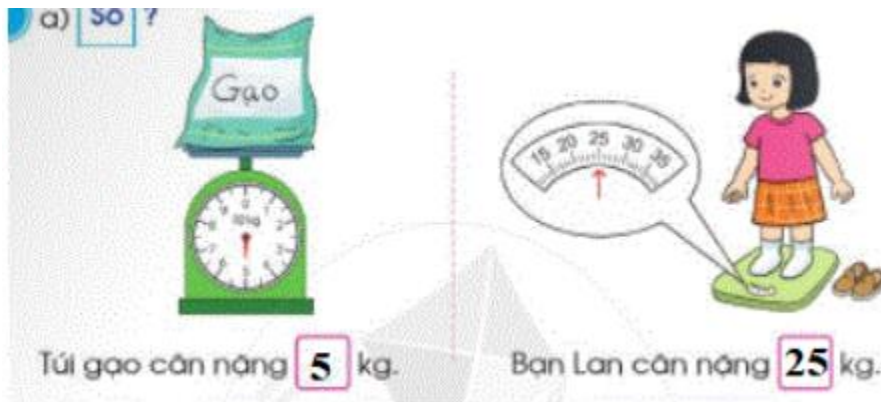
Phương pháp giải:

a) Quan sát cân rồi đọc số đo trên mỗi cân, từ đó tìm được cân nặng của túi gạo hoặc cân nặng của bạn Lan.

b) Để tìm số thay cho dấu ? trong ô trống ta tính tổng số lít ghi trên các can hoặc bình.

Lời giải chi tiết:

a)



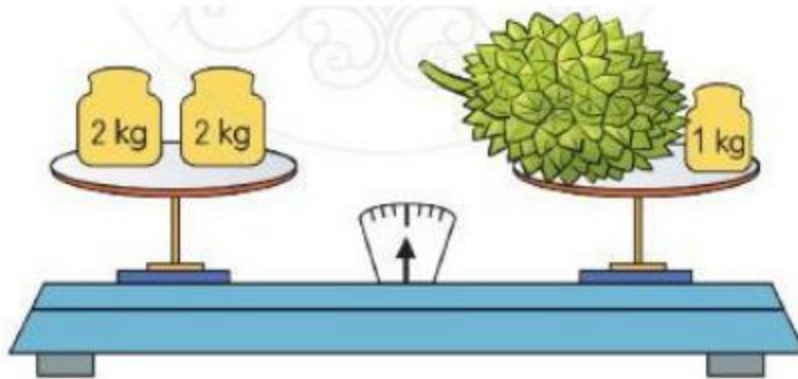
b) Ta có: $10 \text{ l} + 3 \text{ l} + 3 \text{ l} + 2 \text{ l} + 2 \text{ l} + 2 \text{ l} = 22 \text{ l}$.

Vậy ta có kết quả như sau:



Bài 2 (trang 80 SGK Toán 2 tập 1)

a) Quả sầu riêng cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?



b) Chiếc cân đang đựng 5 l nước. Hỏi phải đổ thêm bao nhiêu lít nước nữa thì đầy can?



Phương pháp giải:

a) Quan sát ta thấy cân thăng bằng, do đó cân nặng ở hai đĩa cân bằng nhau. Từ đó, để tìm cân nặng của quả sầu riêng ta tính tổng cân nặng của hai quả cân rồi lấy kết quả đó trừ đi 1kg.

b) Quan sát ta thấy khi can đầy thì can sẽ có 10 l nước, do đó để đầy can ta lấy 10 l trừ đi số lít nước đã có trong can, hay ta lấy 10 l trừ đi 5 l.

Lời giải chi tiết:

a) Quan sát ta thấy cân thăng bằng, do đó cân nặng ở hai đĩa cân bằng nhau.

Cân nặng của 2 quả cân ở đĩa cân bên trái là:

$$2 \text{ kg} + 2 \text{ kg} = 4 \text{ kg}$$

Cân nặng của quả sầu riêng là:

$$4 \text{ kg} - 1 \text{ kg} = 3 \text{ kg}$$

Vậy quả sầu riêng cân nặng 3 kg.

b) Quan sát ta thấy khi can đầy thì can sẽ có 10 l nước.

Để đầy can thì phải đổ thêm số lít nước là:

$$10 \text{ l} - 5 \text{ l} = 5 \text{ l}$$

Vậy phải đổ thêm 5 l nước nữa thì đầy can.

Bài 3 (trang 81 SGK Toán 2 tập 1)

Em hãy quan sát cân và cho biết em bé cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam. Biết mẹ cân nặng 63 kg.



Phương pháp giải:

- Quan sát cân rồi đọc số đo chỉ tổng cân nặng của mẹ và em bé trên cân.

- Để tìm cân nặng của em bé ta lấy tổng cân nặng của mẹ và em bé trừ đi cân nặng của mẹ.

Lời giải chi tiết:

Số chỉ trên cân là 70. Do đó, tổng cân nặng của mẹ và em bé là 70kg.

Em bé cân nặng số ki-lô-gam là:

$$70 - 63 = 7 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 7 kg.

Bài 4 (trang 81 SGK Toán 2 tập 1)

Buổi sáng cửa hàng bán được 35 l sữa, buổi chiều cửa hàng bán được nhiều hơn buổi sáng 15 l sữa. Hỏi buổi chiều cửa hàng bán được bao nhiêu lít sữa?

Phương pháp giải:

- Đọc kĩ đề bài để xác định đề bài cho biết gì () và hỏi gì (), từ đó hoàn thành tóm tắt bài toán.

- Để tìm số lít sữa buổi chiều cửa hàng bán được ta lấy số lít sữa buổi sáng cửa hàng bán được cộng với số lít sữa buổi chiều bán được nhiều hơn buổi sáng.

Lời giải chi tiết:

Tóm tắt

Buổi sáng bán: 35 l

Buổi chiều bán nhiều hơn buổi sáng: 15 l

Buổi chiều bán:



Bài giải

Buổi chiều cửa hàng bán được số lít sữa là:

$$35 + 15 = 50 \text{ (l)}$$

Đáp số: 50 l.

Bài 5 (trang 81 SGK Toán 2 tập 1)

Kể tên một số đồ vật trong thực tế có thể chứa đầy được 1l, 2l, 3l, 10 l, 20 l.

**Phương pháp giải:**

Quan sát các đồ vật trong thực tế, có thể đọc số đo dung tích của mỗi vật, từ đó tìm được các đồ vật trong thực tế có thể chứa đầy được 1l, 2l, 3l, 10 l, 20 l.

Lời giải chi tiết:

Ví dụ mẫu:

- Chai nước mắm Đệ nhị có thể chứa đầy được 1 l.

- Phích nước Rạng Đông có thể chứa đầy được 2 l.
- Ấm đun nước có thể chứa đầy được 3 l.
- Bình thủy tinh ngâm thuốc có thể chứa đầy được 10 l.
- Bình đựng nước lọc có thể chứa đầy được 20 l.